

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 7980:2015

ISO 15836:2009

Xuất bản lần 2

**THÔNG TIN VÀ TƯ LIỆU -
BỘ YẾU TỐ DỮ LIỆU DUBLIN CORE**

Information and documentation - The Dublin Core metadata element set

HÀ NỘI - 2015

Lời nói đầu

TCVN 7980:2015 hoàn toàn tương đương với ISO 15836:2009 và bản đính chính kỹ thuật 1:2009.

TCVN 7980:2015 thay thế TCVN 7980:2008;

TCVN 7980:2015 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 46 *Thông tin và tư liệu* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Thông tin và tài liệu - Bộ yếu tố dữ liệu Dublin Core

Information and documentation - The Dublin Core metadata element set

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này thiết lập chuẩn cho mô tả nguồn miền chéo, được biết đến là Bộ yếu tố siêu dữ liệu Dublin Core. Tiêu chuẩn này không giới hạn phạm vi nguồn giống như tiêu chuẩn RFC 3986.

Tiêu chuẩn này xác định các yếu tố đặc trưng được sử dụng trong ngữ cảnh diện ứng dụng mà cố định hoặc đặc tả việc sử dụng chúng phù hợp với các chính sách, yêu cầu của cộng đồng và địa phương. Tuy nhiên, tiêu chuẩn không xác định việc thực hiện chi tiết các yếu tố mà không thuộc phạm vi của tiêu chuẩn này.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau là rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm ban hành thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm ban hành thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi.

ANSI/NISO Z39.85:2007 Bộ yếu tố siêu dữ liệu Dublin Core (*The Dublin Core metadata element set*)

DCAM, DCMI Abstract Model, Available at <http://dublincore.org/documents/abstract-model/>

3 Thuật ngữ và định nghĩa và từ viết tắt

3.1 Thuật ngữ và định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này, sử dụng thuật ngữ và định nghĩa được nêu trong DCAM và các thuật ngữ và định nghĩa dưới đây.

3.1.1

Nguồn (resource)

Bất cứ thứ gì mà có thể được nhận dạng.

[RFC 3986, DCMI Abstract Model]

3.1.2

Vòng đời của nguồn (Lifecycle of resource)

Trình tự các sự kiện đánh dấu việc sử dụng và phát triển nguồn

VÍ DỤ Khái niệm sáng tác, tạo bản thảo, chỉnh sửa, một bài phát hành, xuất bản một quyển sách, bổ sung vào thư viện, chuyển sang đĩa từ, ghi vào bộ nhớ quang, dịch sang tiếng Anh, và tạo một tác phẩm mới (ví dụ: một bộ phim).

3.2 Từ viết tắt

DCMI Sáng kiến siêu dữ liệu Dublin Core

4 Bộ yếu tố

Trong các mô tả yếu tố được nêu trong Bảng 1, mỗi phần tử có một nhãn mô tả ("nhãn") cho con người nhận biết và mã thông báo duy nhất ("tên") cho sử dụng trong xử lý bằng máy.

Tương ứng với Chính sách không gian tên (*Namespace*) DCMI [DCMI-NAMESPACE] được quy định trong ANSI/NISO Z39.85:2007, "tên" của yếu tố được nối thêm dữ liệu DCMI "namespace" URI với cấu trúc Định danh Nguồn Không đổi như định danh duy nhất toàn cầu đối với yếu tố đó. Việc sử dụng các tên yếu tố và URIs trong ngữ cảnh thực hiện công nghệ khác nhau được giải thích trong Hướng dẫn giải mã DCMI [DCMI-ENCODINGS].

Bảng 1 – Các mô tả yếu tố

Tên yếu tố	Nhãn	Định nghĩa	Chú giải
title	Tiêu đề	Tên của nguồn thông tin	
creator	Người tạo lập	Thực thể chịu trách nhiệm chính tạo ra nguồn thông tin	Các ví dụ về người tạo lập bao gồm cá nhân, tổ chức hoặc dịch vụ. Diễn hình là tên của người tạo lập phải được sử dụng để chỉ ra thực thể.
subject	Chủ đề	Đề tài về nội dung của nguồn thông tin.	Thông thường chủ đề được thể hiện qua các từ khóa, cụm từ khóa, hoặc các mã phân loại miêu tả chủ đề của nguồn thông tin. Cách tốt nhất là sử dụng một bộ từ vựng có kiểm soát. Để mô tả một chủ đề của nguồn thông tin liên quan đến thời gian hoặc không gian, sử dụng yếu tố diện bao quát.
description	Bản mô tả	Mô tả về nguồn thông tin	Bản mô tả có thể bao gồm một bài tóm tắt, bảng mục lục, biểu diễn đồ họa hoặc một tài khoản phi văn bản về nguồn tin
publisher	Nhà xuất bản	Thực thể chịu trách nhiệm tạo ra nguồn thông tin sẵn có để sử dụng	Các ví dụ về nhà xuất bản bao gồm cá nhân, tổ chức, hoặc một dịch vụ. Thông thường, tên của nhà xuất bản phải được sử dụng để nhận dạng thực thể.
contributor	Người cộng tác/ Người đóng góp	Thực thể chịu trách nhiệm đóng góp vào nội dung nguồn thông tin.	Các ví dụ về người đóng góp bao gồm cá nhân, tổ chức, hoặc một dịch vụ. Thông thường, tên của người đóng góp phải được sử dụng để chỉ ra thực thể.
date	Ngày tháng	Thời điểm hoặc thời kỳ có liên quan đến mặt sự kiện trong vòng đời của	Ngày tháng có thể được sử dụng để biểu thị thông tin về thời gian với bất kỳ mức độ (giờ, phút) chi tiết nào. Cách tốt nhất là sử dụng một lược đồ

		nguồn thông tin	mã hóa như là diện W3CDTF theo ISO 8601:2004 [W3CDTF]
type	Loại hình	Bản chất hoặc loại nguồn thông tin	Cách tốt nhất là sử dụng một bộ từ vựng có kiểm soát như là Từ vựng dạng DCMI [DCMI-TYPE]. Để mô tả định dạng tệp, phương tiện vật lý hoặc kích thước của nguồn thông tin, sử dụng yếu tố định dạng.
format	Định dạng	Định dạng tệp, phương tiện vật lý hoặc kích thước của nguồn thông tin	Các ví dụ về kích thước bao gồm kích cỡ và khoảng thời gian chạy. Cách tốt nhất là sử dụng một bộ từ vựng có kiểm soát như là danh sách Các loại phương tiện Internet (Internet Media Types [MIME])
identifier	Yếu tố nhận dạng	Tham chiếu rõ ràng đến một nguồn thông tin trong một ngữ cảnh cụ thể	Cách tốt nhất được khuyến cáo là nhận dạng nguồn thông tin bằng một chuỗi phù hợp với hệ thống nhận dạng chính thức.
source	Nguồn	Nguồn thông tin liên quan mà từ đó tham chiếu tới nguồn thông tin được mô tả	Nguồn thông tin được mô tả có thể được lấy từ toàn bộ hoặc một phần nguồn thông tin gốc. Cách tốt nhất được khuyến cáo là nhận dạng nguồn thông tin liên quan bằng một chuỗi phù hợp với hệ thống nhận dạng chính thức.
language	Ngôn ngữ	Ngôn ngữ của nguồn thông tin	Cách tốt nhất được khuyến cáo là sử dụng một từ vựng được kiểm soát như là RFC 4646.
relation	Quan hệ	Nguồn thông tin liên quan	Cách tốt nhất là nhận dạng nguồn thông tin liên quan bằng một chuỗi phù hợp với hệ thống nhận dạng chính thức.
coverage	Diện bao quát	Đề tài của nguồn tin liên quan đến thời gian hoặc không gian, không gian có thể áp dụng nguồn	Đề tài về không gian và không gian áp dụng có thể là một địa điểm có tên hoặc vị trí được nhận dạng bởi hệ tọa độ địa lý. Chủ đề về thời gian có thể

		thông tin hoặc khu vực pháp quyền mà nguồn thông tin liên quan	là một thời kỳ có tên ngày tháng hoặc dãy ngày tháng. Một khu vực pháp quyền có thể là thực thể hành chính được đặt tên hoặc địa điểm địa lý mà nguồn tin áp dụng). Cách tốt nhất được khuyến cáo là sử dụng một bộ từ vựng có kiểm soát như là , <i>Từ điển từ chuẩn về tên địa lý</i> [TGN]). Khi thích hợp, các địa điểm hoặc các thời kỳ được đặt tên có thể được ưu tiên hơn các chỉ số nhận dạng như các hệ tọa độ hoặc dãy ngày tháng.
rights	Các quyền	Thông tin về các quyền đối với nguồn tin	Thông thường, thông tin về các quyền bao gồm tuyên bố về các quyền sở hữu khác nhau liên quan đến nguồn tin, bao gồm quyền sở hữu trí tuệ

Phụ lục A

(tham khảo)

Thông tin thêm

Các thông tin khác về bộ phần tử siêu dữ liệu Dublin Core luôn có sẵn tại URL: <http://dublincore.org/>

Trang web này bao gồm thông tin về các hội thảo, các bản báo cáo, báo cáo của nhóm công tác, các dự án và các chương trình phát triển mối liên quan về Sáng kiến Siêu dữ liệu Dublin Core (DCMI).

Thư mục tài liệu tham khảo

- [1] ISO 8601, Data elements and interchange formats – Information interchange – Representation of dates and times
 - [2] DCMI-ENCODINGS, DCMI Encoding Guidelines. Available at
<http://dublincore.org/resource/expressions/>
 - [3] DCMI-TERMS, DCMI Metadata Terms. Available at
<http://dublincore.org/documents/dcmi-terms/>
 - [4] DCMI-NAMESPACE. DCMI Namespace Policy. Available at
<http://dublincore.org/documents/dcmi-namespaces/>
 - [5] DCMI-TYPE, DCMI Type Vocabulary. Available at
<http://dublincore.org/documents/dcmi-type-vocabulary/>
 - [6] W3CDTF, Date and Time Formats, W3C Note. Available at
<http://www.w3.org/TR/NOTE-datetime/>
 - [7] TGN, Getty Thesaurus of Geographic Names. Available at
<http://www.getty.edu/research/tools/vocabulary/tgn/index.html>
 - [8] MIME, MIME Media Types. Available at
<http://www.isi.edu/in-notes/iana/assignment/media-types/>
 - [9] RFC 3986, Uniform Resource Identifier (URI): Generic Syntax. Available at
<http://www.ietf.org/rfc/rfc3986.txt>
 - [10] RFC 4646, Tags for identifying languages. Available at
<http://www.ietf.org/rfc/rfc4545.txt>
-